

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1497/2026/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1324/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị H, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số 2/6 Khu phố 51, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số 2/6 Khu phố 51, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Bà Trương Thị H và ông Nguyễn Đình T đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 92/KH, quyển số 01/2001 ngày 17 tháng 05 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn (nay là xã Hóc Môn), Thành phố Hồ Chí Minh;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị H, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số 2/6 Khu phố 51, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số 2/6 Khu phố 51, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị H và ông Nguyễn Đình T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Bà Trương Thị H và ông Nguyễn Đình T có 03 (ba) con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày: 22/04/2002; Nguyễn Phúc L, sinh ngày: 01/09/2003 và Nguyễn Ngọc Trúc Q, sinh ngày: 06/07/2007. Các con đều đã thành niên.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Thị H và ông Nguyễn Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Trương Thị H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Cấn trừ vào số tiền án phí đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nên hoàn trả cho bà Hạnh số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0039676 ngày 23/06/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND KV7 - TP. HCM;
- Phòng THADS KV7 - TP. HCM;
- UBND xã Hóc Môn, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Dương